

HIỆP ĐỊNH
THANH TOÁN GIỮA CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM VÀ CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ NHÂN DÂN MÔNG CỔ
Ngày 05 tháng 03 năm 1991

Nhằm giải quyết các nghĩa vụ trong quan hệ thanh toán với nhau trong việc chuyển sang thanh toán bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi, phù hợp với Hiệp định thương mại giữa Chính phủ CHXHCN Việt Nam và Chính phủ CHND Mông Cổ ký ngày 05 tháng 3 năm 1991. Hai bên đã thỏa thuận như sau

Điều 1

Từ ngày 1 tháng giêng năm 1991 tất cả việc thanh toán đối với các hàng hóa và dịch vụ thuộc các hợp đồng do các chủ thể ký kết sẽ được thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi theo sự thỏa thuận của các chủ thể phù hợp với các điều kiện và thực tiễn thương mại quốc tế, cũng như quy chế quản lý ngoại hối của mỗi nước.

Điều 2

Việc thanh toán phi mậu dịch giữa CHXHCN Việt Nam và CHND Mông Cổ từ ngày 1 tháng giêng năm 1991 sẽ thực hiện bằng ngoại tệ tự do chuyển đổi.

Điều 3

Số dư cán cân thanh toán bằng rúp chuyển nhượng chuyển vào tài khoản quyết toán không lãi suất từ ngày 1 tháng giêng năm 1991 do các ngân hàng được uỷ quyền của các Bên ký kết mở và quy định thể thức kỹ thuật của việc thanh toán.

Số dư đó sẽ được thanh toán tới ngày 30 tháng 6 năm 1991 bằng việc giao hàng theo các điều kiện của hợp đồng đã ký năm 1990.

Điều 4

Trong vòng 2 tháng kể từ ngày ký Hiệp định này các Ngân hàng được uỷ quyền của các Bên ký kết sẽ thỏa thuận và quy định thể thức kỹ thuật cần thiết của việc thanh toán theo Hiệp định này.

Điều 5

Hiệp định này có hiệu lực kể từ ngày trao đổi công hàm xác nhận rằng cơ quan hữu quan của hai Bên ký kết đã phê duyệt Hiệp định phù hợp với Luật pháp của mỗi nước.

Hiệp định này có hiệu lực trong vòng 5 năm. Nếu 6 tháng trước khi Hiệp định hết thời hạn hiệu lực của Hiệp định mà một trong hai Bên ký kết không tuyên bố bằng văn bản về ý định của mình muốn chấm dứt hiệu lực của nó thì mặc nhiên hiệu lực của Hiệp định này sẽ được kéo dài thêm một năm.

Hiệp định này có thể được sửa đổi hoặc bổ sung theo thỏa thuận của hai Bên ký kết.

Làm tại Hà Nội, ngày 05 tháng 3 năm 1991 thành hai bản chính, mỗi bản bằng tiếng Việt

nam, tiếng Mông Cổ và tiếng Nga, các bản đều có giá trị như nhau. Trường hợp hiểu khác nhau về Hiệp định này thì bản tiếng Nga là quyết định.